TÒA ÁN ND QUẬN HOÀN KIẾM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2021/HSST
Ngày: 19/01/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền Hoà
Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Văn Kình
- Bà Nguyễn Thị Diệp Anh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Mai - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Hạnh Ngân - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 19 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 288/2020/HSST ngày 16/12/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 288/QĐXXST ngày 25 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

TRẦN VĂN D; sinh ngày 12/01/1971 tại Hà Nội; hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn X, xã V, huyện T, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: (không); quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn T và bà: Hoàng Thị M; vợ là Trần Thị L và có 02 con (lớn 30, nhỏ 29 tuổi).

Danh chỉ bản số: 381 lập ngày 10/9/2020 tại Công an quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Tiền án, tiền sự: (không)

Hiện bị cáo đang áp dụng biện pháp ngăn chặn, cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án như sau:

Khoảng 08h50’ ngày 20/7/2020, Tổ công tác Đội Cảnh sát giao thông số 1 - Công an Thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ trên tuyến đê 401 H, phường C, quận H, Thành phố Hà Nội, khi đến đối diện số nhà 879 H, phường C, quận H, Thành phố Hà Nội phát hiện xe ô tô biển kiểm soát 29H - 127.50, loại trên hai tấn hoạt động không đúng thời gian quy định trong phố nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Trần Văn D là người điều khiển xe ô tô xuất trình đầy đủ giấy tờ liên quan, gồm:

- Một đăng ký xe ô tô biển số 127.50 mang tên Trần Văn D;
- Một Chứng minh thư nhân dân mang tên Trần Văn D;

- Một giấy phép lái xe mang tên Trần Văn D;
- Một "Giấy phép vào phố cấm"

Tổ công tác phát hiện "Giấy phép vào phố cấm" do Phòng Cảnh sát giao thông - Công an Thành phố Hà Nội cấp ngày 07/5/2020, có chữ màu đen 261958/PC67, số có chữ màu đỏ 0025682 được cấp cho xe có biển số 29H - 127.50, chủ xe là ông Trần Văn D, thời gian cấp phép từ ngày 05/5/2020 đến ngày 04/8/2020, mục đích cấp phép: giao nhận hàng hóa, do thượng tá Đinh Thanh T ký không phải do Phòng Cánh sát giao thông - Công an Thành phố Hà Nội cấp, nghi có dấu hiệu làm giả nên Tổ công tác đã tiến hành đưa D cùng toàn bộ tang vật về Công an phường C để tiếp tục làm việc. Ngoài ra, Công an còn thu giữ của Trần Văn D: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu trắng, số seri FK1PX5M4G5QM, IMEI: 354453065990841, sim số: 0985805547. Trong điện thoại có lưu giữ hình ảnh 01 "Giấy phép vào phố cấm" số 0038938/PC67 cấp ngày 06/3/2019 có chữ ký, con dấu và chức danh của đồng chí Thượng tá Nguyễn Chí C - Phó trưởng phòng cho xe ô tô biển số 29H - 044.69, chủ xe: CT TNHH PTDVVT T.

Tiến hành xác minh tại Phòng Cảnh sát giao thông - Công an Thành phố Hà Nội về thẩm quyền cấp Giấy phép vào phố cấm cho xe ô tô của Phòng PC 08 - Công an Thành phố Hà Nội và việc ban hành hai Giấy phép vào phố cấm số 261958/PC67 cấp ngày 07/5/2020 cho xe ô tô biển số 29H - 127.50; số 0038938/PC67 cấp ngày 06/03/2019 cho xe ô tô biển số 29H - 044.69: Qua rà soát trên phần mềm và đối chiếu thực tế hồ sơ, Phòng PC08 không cấp Giấy phép vào phố cấm cho 02 phương tiện có biển kiểm soát nêu trên.

Theo Kết luận giám định số 7366/KLGĐ - PC09 - Đ4 ngày 17/8/2020 của phòng PC09 - Công an Thành phố Hà Nội kết luận: "Giấy phép vào phố cấm" số 0025682, cấp cho xe tải 2.4 tấn; Tên chủ xe: Trần Văn D; biển kiểm soát 29H-127.50; ngày cấp: 07/5/2020 là Giấy phép vào phố cấm giả.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Văn D khai nhận: D làm nghề lái xe ô tô tải, có đứng tên đăng ký một xe ô tô THACO, tải trọng: 2,4 tấn; biển số 29H - 127.50, hàng ngày để vận chuyển hàng hóa. Quá trình làm việc, D quen biết một người đàn ông tên Đ (không rõ căn cước), anh Đ có cho D xem một "Giấy phép vào phố cấm" cho xe ô tô biển số 29H - 044.69, chủ xe trong Giấy phép là CT TNHH PTDVVT T; trong đó, mặt sau có ghi nhiều phố cấm mà nếu có giấy phép này thì sẽ được đi vào. Lúc này, D nảy sinh ý định sẽ làm giả giấy phép vào phố cấm để thuận tiện hơn trong trong việc lái xe nên đã dùng điện thoại cá nhân chụp lại hình ảnh "Giấy phép vào phố cấm" của anh Đ. Khoảng đầu tháng 6/2020, D đến quán photocopy tại khu vực cầu vượt T nhờ người phụ nữ tại quán làm giả Giấy phép vào phố cấm theo mẫu đã chụp lại trong điện thoại và điền thông tin về tên, biển số xe ô tô của D vào đó để sử dụng khi đi vào các tuyến phố bị cấm, khi Công an kiểm tra, D sẽ xuất trình để không bị phạt. Khoảng 08h50' ngày 20/7/2020 tại đối diện số 879 H, phường C, quận H, Thành phố Hà Nội thì bị kiểm tra như đã nêu trên.

Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải D đến khu vực D đã scan "Giấy phép vào phố cấm" nhưng D không xác định được quán photocopy như D khai nhận.

Quá trình điều tra xác định, người bạn tên Đ của D là anh Mai Quốc Đ, sinh năm 1984; trú tại thôn B, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Anh Đ khai: Anh Đ không biết và chưa từng nhìn thấy "Giấy phép vào phố cấm" của xe ô tô biển số 29H - 044.69, chủ xe trong giấy phép là: CT TNHH PTDVVT T nên anh không thể đưa cho Trần Văn D xem và chụp ảnh lại.

Tiến hành xác minh tại Công ty TNHH Phát triển dịch vụ vận tải T tại tổ 4, xã Đ, huyện T, Thành phố Hà Nội - Công ty đứng tên trên Giấy phép vào phố cấm thu trên điện thoại của Trần Văn D xác định: Công ty T kinh doanh dịch vụ vận tải, có đứng tên đăng ký chủ sở hữu xe ô tô biển số 29H - 127.50, tuy nhiên do Công ty không hoạt động trong khu vực nội thành nên Công ty T không xin cấp giấy phép vào phố cấm, cũng như không biết ai là người đã làm giấy phép vào phố cấm mang tên Công ty T mà Cơ quan Công an thu giữ được trong điện thoại của Trần Văn D.

Tại bản cáo trạng số 261/CT-VKS ngày 18/11/2020 Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố Trần Văn D về tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức" theo khoản 1 Điều 341 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà Trần Văn D khai khoảng 08h50' ngày 20/7/2020 Trần Văn D đang điều khiển xe ô tô biển số 29H-127.50 loại trên hai tấn trên đường H, phường C, quận H, Thành phố Hà Nội thì bị Cảnh sát giao thông Đội 1 - Công an Thành phố Hà Nội kiểm tra. Khi bị kiểm tra, D xuất trình các loại giấy tờ, trong đó có " Giấy phép vào phố cấm" mang tên D. Tổ công tác nghi "Giấy phép vào phố cấm" có dấu hiệu làm giả nên đã đưa D và tang vật về Công an phường C. D khai: D làm nghề lái xe ô tô tải, D đứng tên đăng ký xe ô tô biển số 29H-127.50. D quen biết người đàn ông tên Đ (không rõ căn cước), anh Đ cho D xem "Giấy phép vào phố cấm" xe ô tô biển số 29H-044.69 chủ xe là CT TNHH PTDVVT T. Sau khi xem giấy, D nảy sinh ý định làm giả để thuận tiện trong việc lưu hành xe. D đã dùng điện thoại di động chụp lại hình ảnh "Giấy phép vào phố cấm". Sau đó D đã thuê một người phụ nữ làm tại cửa hàng photo copy làm theo mẫu đã chụp trong điện thoại di động và điền các thông tin về họ tên, biển số xe ô tô của D và các thông tin khác vào giấy tờ với giá 500.000 đồng. Cơ quan Công an đã xác minh tại phòng Cảnh sát giao thông - Công an thành phố Hà Nội: qua rà soát trên phần mềm và đối chiếu thực tế hồ sơ, phòng PC08 không cấp "Giấy phép vào phố cấm" cho xe ô tô biển số 29H-127.50 của D.

Theo kết luận giám định: "Giấy phép vào phố cấm" mà Công an thu giữ của D là giả. Vì vậy, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Văn D về tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức" theo khoản 1 Điều 341 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Trần Văn D với mức án từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách từ 12 đến 18 tháng. Vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu, tiêu hủy: Một tờ giấy

đề "Giấy phép vào phố cấm" và một sim điện thoại. Tịch thu, sung quỹ Nhà nước: Một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu trắng do bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

Bị cáo khai báo thành khẩn, phạm tội lần đầu xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Căn cứ vào lời khai của bị cáo; lời khai của những người làm chứng; tài liệu thu được; kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ phù hợp nhau; hành vi của bị cáo thể hiện như sau:

Khoảng 08h50' ngày 20/7/2020 Trần Văn D đang điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 29H-127.50 loại trên hai tấn trên đường H, phường C, quận H, Thành phố Hà Nội thì bị Cảnh sát giao thông Đội 1 - Công an Thành phố Hà Nội kiểm tra. Khi bị kiểm tra, D xuất trình các loại giấy tờ, trong đó có " Giấy phép vào phố cấm" mang tên D. Tổ công tác nghi "Giấy phép vào phố cấm" có dấu hiệu làm giả nên đã đưa D và tang vật về Công an phường C để giải quyết.

Tại cơ quan điều tra D khai: D làm nghề lái xe ô tô tải, D đứng tên đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 29H-127.50. D quen biết người đàn ông tên Đ (không rõ căn cước), anh Đ cho D xem "Giấy phép vào phố cấm" xe ô tô biển số 29H-044.69 chủ xe là Công ty TNHH PTDVVT T. Sau khi xem giấy, D nảy sinh ý định làm giả để thuận tiện trong việc lưu hành xe. D đã dùng điện thoại di động chụp lại hình ảnh "Giấy phép vào phố cấm". Sau đó D đã thuê một người phụ nữ làm tại cửa hàng photo copy làm theo mẫu đã chụp trong điện thoại di động và điền các thông tin về họ tên, biển số xe ô tô của D và các thông tin khác vào giấy tờ với giá 500.000 đồng.

Cơ quan Công an đã xác minh tại phòng Cảnh sát giao thông - Công an Thành phố Hà Nội: qua rà soát trên phần mềm và đối chiếu thực tế hồ sơ, phòng PC08 không cấp "Giấy phép vào phố cấm" cho xe ô tô biển kiểm soát 29H-127.50 của D.

Theo kết luận giám định của Công an Thành phố Hà Nội : "Giấy phép vào phố cấm" mà Công an thu giữ của D là giả.

Quá trình điều tra đã xác định người đàn ông tên Đ như D khai báo có tên là Mai Quốc Đ. Anh Đ khai không biết và chưa từng nhìn thấy "Giấy phép vào

phố cấm" của xe ô tô biển kiểm soát 29H-044.69 - chủ xe là Công ty TNHH PTDVVT T.

Như vậy, hành vi của bị cáo Trần Văn D phạm tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức". Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý hành chính của Nhà nước. Hành vi của bị cáo cần thiết phải truy tố và xét xử.

Nhân thân bị cáo: chưa có tiền án, tiền sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo khai báo thành khẩn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng - quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Với những phân tích trên, Hội đồng xét xử khi lượng hình căn cứ vào hậu quả vụ án; nhân thân bị cáo; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy bị cáo hiện có nghề lái xe ổn định, có địa chỉ rõ ràng; vì vậy chỉ cần áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện, cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo.

Biện pháp tư pháp:

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01tờ giấy có ghi tiêu đề "Giấy phép vào phố cấm" và 01 sim điện thoại di động.

+ Sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 6 Plus là công cụ phạm tội.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

**** Vì các lẽ trên,***

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: **TRẦN VĂN D** phạm tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức".

2. Áp dụng: khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015.

3. Hình phạt:

Xử phạt: TRẦN VĂN D *08 (tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 16 (mười sáu) tháng kể từ ngày tuyên án.*

Giao bị cáo Trần Văn D về Uỷ ban nhân dân xã V, huyện T, Thành phố Hà Nội để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quyết định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

a. Tịch thu, tiêu hủy:

+ Một tờ giấy ghi tiêu đề "Giấy phép vào phố cấm" do Phòng Cảnh sát giao thông - Công an Thành phố Hà Nội cấp ngày 07/5/2020, có chữ màu đen

261958/PC67, số có chữ màu đỏ 0025682 được cấp cho xe ô tô có biển kiểm soát 29H-127.50, chủ xe là ông Trần Văn D, thời gian cấp phép từ 05/5/2020 đến 04/8/2020, mục đích cấp phép: giao nhận hàng hóa, do thượng tá Đinh Thanh T ký.

+ Một sim điện thoại số 0985805547, chất lượng hiện trạng không rõ.

b. Sung quỹ Nhà nước:

Một điện thoại di động nhãn hiệu kiểu dáng Iphone 6 Plus màu trắng đã cũ, số seri FK1PX5M4G5QM, IMEI: 354453065990841, đã qua sử dụng, tại thời điểm bàn giao máy không mở được để kiểm tra chất lượng, hiện trạng không rõ.

(Tang vật hiện giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm - theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 30/11/2020).

5. Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TANDTP Hà Nội;
- VKSNDQ Hoàn Kiếm;
- THAQ Hoàn Kiếm;
- CAQ Hoàn Kiếm;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Hiền Hòa